TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 210/2019/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 08 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 115/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Anh Đ; Sinh năm: 1985; Địa chỉ: tổ 13 phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Thanh L; Sinh năm: 1984; Trú tại: 67 Trần Xuân Lê, phường H, quận Th, thành phố Đà Nẵng theo giấy ủy quyền ngày 04/4/2019 đã được UBND thị trấn Tiên Kỳ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam chứng thực.

- Bị đơn: Ông Lê Đức H; Sinh năm: 1985; Địa chỉ: tổ 13 phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lê Đức H giao cho bà Trần Thị Anh Đ toàn quyền quản lý, sử dụng, sở hữu đối với phần công trình xây dựng trên đất là nhà ở tại thửa đất số 725, tờ bản đồ số 09, tổ 42 (nay là tổ 13), phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng là nhà 02 tầng, diện tích xây dựng 42,33m^2, diện tích sử dụng 84,66 m^2.

- Bà Trần Thị Anh Đ có nghĩa vụ thối trả cho ông Lê Đức H một phần hai giá trị phần công trình xây dựng trên đất với số tiền cụ thể là 178.716.110 đồng (Một trăm bảy mươi tám triệu bảy trăm mười sáu ngàn một trăm mười đồng) vào ngày 31/8/2019.

Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và chi phí thẩm định giá tài sản phần công trình xây dựng trên đất: ông Lê Đức H phải chịu 4.500.000đồng (Bốn triệu

năm trăm ngàn đồng), bà Trần Thị Anh Đ phải chịu 4.500.000đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng).

Bà Trần Thị Anh Đ đã nộp, đã chi. Ông Lê Đức H có nghĩa vụ hoàn trả lại cho bà Trần Thị Anh Đ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và chi phí thẩm định giá tài sản phần công trình xây dựng trên đất là 4.500.000đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm về việc chia tài sản chung ông Lê Đức H phải chịu là 4.467.902đồng (Bốn triệu bốn trăm sáu mươi bảy ngàn chín trăm không hai đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm về việc chia tài sản chung bà Trần Thị Anh Đ phải chịu là 4.467.902đồng (Bốn triệu bốn trăm sáu mươi bảy ngàn chín trăm không hai đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Trần Thị Anh Đ đã nộp: 2.500.000đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0005709 ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ. Vậy bà Trần Thị Anh Đ còn phải tiếp tục nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.967.902 đồng (Một triệu chín trăm sáu mươi bảy ngàn chín trăm lẻ hai đồng)

Kể từ ngày ông Lê Đức H có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà Trần Thị Anh Đ không thực hiện nghĩa vụ thanh toán như đã thoả thuận thì hàng tháng Trần Thị Anh Đ còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Bà Trần Thị Anh Đ được quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu Nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Đương sự;
- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Quyên